

Bản án số: 104/2024/HS-ST

Ngày: 10 – 5 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Nhật Quang.

- Bà Nguyễn Thị Kim Thu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Sao Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 101/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Phúc L, sinh năm 1997 tại tỉnh Bình Dương; Nơi thường trú: **Số A, khu phố C, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương**; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông **Bùi Văn P** và bà **Nguyễn Thị L1**; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: **Huỳnh Minh S**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Phúc L không có giấy phép lái xe hạng A1. Khoảng tháng 07/2020, **L** lên mạng xã hội Facebook tìm kiếm dịch vụ để làm giả giấy phép lái xe, **L** liên hệ với 01 tài khoản Facebook (không xác định được tên) thuê làm giả 01 Giấy phép lái xe hạng A1 giả với giá 1.400.000 đồng, **L** cung cấp thông tin cá nhân và hình ảnh của **L** cho tài khoản Facebook. Khoảng 14 ngày sau, **L** nhận được 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 740222026030 tên **Bùi Phúc L**, sinh ngày 06/6/1997; nơi thường trú: 150 **khu phố C, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương** do **Sở G**, đề ngày 20/01/2022 từ một nam thanh niên giao hàng và thanh toán số tiền 1.400.000 đồng cho người thanh niên này. Sau đó, **L** đem giấy phép lái xe hạng A1 giả vừa nhận được cất giữ trong bóp để sử dụng vào mục đích đi đường, khi bị cơ quan chức năng kiểm tra thì đưa ra.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/5/2023, L điều khiển xe mô tô biển số 61C2 – 154.29 lưu thông trên đường G, phường L, thành phố T thì bị lực lượng tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra. Lúc này, L xuất trình giấy phép lái xe giả nói trên, sau khi kiểm tra thông tin, hình ảnh, giấy tờ đúng người vi phạm, tổ tuần tra tiến hành kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, xác định Bùi Phúc L đã vi phạm: Điều khiển xe trên đường mà trong hơi thở có nồng độ cồn nhưng chưa vượt quá 0,25mg/lít khí thở (cụ thể 0,147mg/lít khí thở) nên đã lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Quá trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính, Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T nghi vấn Giấy phép lái xe hạng A1 do L cung cấp là giả nên tiến hành trưng cầu giám định.

Bản kết luận giám định số 299/KL-KTHS(TL) ngày 07/07/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Giấy phép lái xe hạng A1 số 740222026030 tên Bùi Phúc L, sinh ngày 06/6/1997; nơi thường trú: 150 khu phố C, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương do Sở G, đề ngày 20/01/2022 là giả.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS-TA ngày 09/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo Bùi Phúc L về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

- Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội Đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Bùi Phúc L từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

- Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Nội dung đơn thể hiện bị cáo ăn năn, hối hận, biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, không có ý kiến gì và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt là tự nguyện, không trái pháp luật, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận theo điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan Điều tra phù hợp các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng tháng 07/2020, Bùi Phú L2 thỏa thuận rồi cung cấp thông tin, hình ảnh chứng minh nhân dân, địa chỉ và số điện thoại rồi thuê người khác làm giả 01 Giấy phép

lái xe hạng A1 với giá 1.400.000 đồng. Khoảng 14 ngày sau, một nam thanh niên tới giao cho **L2** 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 740222026030 tên **Bùi Phúc L**, sinh ngày 06/6/1997; nơi thường trú: 150 **khu phố C, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương** do **Sở G**, đề ngày 20/01/2022, **L** trả 1.400.000 đồng cho nam thanh niên giao hàng rồi cất Giấy phép lái xe trên vào trong bóp.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 03/5/2023, **L** điều khiển xe mô tô biển số 61C2 – 154.29 lưu thông trên **đường G, phường L, thành phố T** thì bị lực lượng tuần tra của **Đội Cảnh sát giao thông Công an thành phố T** phát hiện ra hiệu lệnh dừng xe kiểm tra, **L** xuất trình giấy phép lái xe giả nói trên, quá trình lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính thì phát hiện giấy phép lái xe hạng A1 do **L** cung cấp là giả. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Làm giả tài liệu giả của cơ quan, tổ chức theo khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố bị cáo về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là chưa phù hợp nên cần sửa lại tội danh như đã phân tích nêu trên.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm, nhưng vì thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo thỏa thuận, cung cấp thông tin, hình ảnh của mình cho người khác rồi thuê họ làm giả 01 Giấy phép lái xe hạng A1 sau đó mang về sử dụng nhằm thực hiện hành vi trái pháp luật, điều khiển xe mô tô khi chưa đủ điều kiện (chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định), lừa dối Cơ quan có thẩm quyền khi xử lý hành vi này. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, xâm phạm đến sự hoạt động bình thường và uy tín của các Cơ quan Nhà nước, tổ chức. Lỗi của bị cáo là cố ý trực tiếp, do đó cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ Luật Hình sự cho bị cáo **Bùi Phúc L** được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục.

[9] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[10] Đối với đối tượng làm giả cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Điều tra thu giữ: 01 Giấy phép lái xe hạng A1, số 741227128115 là giả đã lưu hồ sơ vụ án.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 341; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);
- Điều 136; Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo **Bùi Phúc L** phạm tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo **Bùi Phúc L** 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương** để giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự, trường hợp vi phạm nghĩa vụ thì thực hiện theo quy định tại Điều 105 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Bị cáo **Bùi Phúc L** phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an TP. Thuận An;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Ánh